CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 134/EB/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB

Địa chỉ: Số 163, Đường Phan Đăng Lưu, Phường 01, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028.39958368 Fax: 028.39958423

Mã số doanh nghiệp: 0105696842

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **BÁNH GẠO LARB THÁI - MY CHOICE**
2. Thành phần: Gạo (69%), dầu cọ, gia vị larb (7%), đường, hành, rau mùi, bạc hà, muối i-ốt, ớt, vừng, chất chống đông vón (551, maltodextin), chất điều chỉnh độ acid (330, 300), chất điều vị 635.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 1 năm kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
   - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 37 g hoặc khối lượng khác theo nhu cầu khách hàng.
   - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bao gói trực tiếp bằng túi nhôm.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (sản phẩm nhập khẩu): SIAM M.C. CO.,LTD. - 8/88 Moo 3, Khlong Nung, Pathum Thani 12120, Thailand (Thái Lan).

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm (Theo 43/2017/NĐ-CP Nghị định về Nhãn hàng hóa và 111/2021/NĐ-CP Nghị định về Sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP nhãn hàng hóa).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1. **Chỉ tiêu độc tố vi nấm:** theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Ochratoxin A	µg/kg	3

2. **Chỉ tiêu kim loại nặng**: theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,4
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2

3. **Chỉ tiêu vi sinh vật**: theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	*Coliforms*	CFU/g	10
3	*E. coli*	MPN/g	3
4	*Staphylococcus aureus*	CFU/g	10
5	*Clostridium perfringens*	CFU/g	10
6	*Bacillus cereus*	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men – nấm mốc	CFU/g	10^2

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ E B

LÊ THỊ MINH TRANG

Giám Đốc Chất lượng và Vệ sinh ATTP Toàn Quốc

THÔNG TIN NHÃN PHỤ

BÁNH GẠO LARB THÁI - MY CHOICE

Thành phần: Gạo (69%), dầu cọ, gia vị larb (7%), đường, hành, rau mùi, bạc hà, muối i-ốt, ớt, vừng, chất chống đông vón (551, maltodextin), chất điều chỉnh độ acid (330, 300), chất điều vị 635.

Thông tin dinh dưỡng: Tổng số phần ăn: 1; Kích cỡ 1 phần ăn: 37 g

Thành phần dinh dưỡng trên một phần ăn: Giá trị năng lượng 190 kcal (10%); Chất đạm 2 g (3%); Carbohydrate 23 g (8%); Đường tổng số 3 g (6%); Chất béo 10 g (18%); Natri 310 mg (16%).

Khối lượng tịnh: 37 g

Ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Đóng kín bao bì nếu không sử dụng hết trong một lần.

NSX và HSD:

Sản xuất bởi: SIAM M.C. CO.,LTD. - 8/88 Moo 3, Khlong Nung, Pathum Thani 12120, Thailand (Thái Lan).

Nhập khẩu và phân phối bởi: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB, 163 Phan Đăng Lưu, P. 1, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Cảnh báo: Cân nhắc khi sử dụng nếu dị ứng với đậu nành, vừng, sữa.

Số TCB: 134/EB/2023

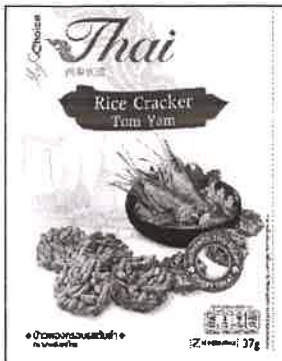

MY CHOICE
THÁI

BẢN DỊCH

BÁNH GẠO
Tom Yum

KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN | **37 g**

Crispy Rice Cracker Tom Yam Flavour
My Choice Thai Brand
ข้าวพองกรอบรสต้มยำ ตรามายช้อยส์ไทย

"My Choice Thai proudly brings you the best Quality Assured products from throughout the Kingdom of Thailand. Many of the districts, sub districts and provinces of thailand are famous for producing speciality foods."

My Choice Thai crispy rice cracker tom yam flavour brings an authentic Tom Yam palate of crispy rice crackers served in perfect bite sized treat. Full flavour of Tom Yam are added to create a decadent sour taste and spice scent. Only the finest Thai rice is selected to ensure best taste in every bite.

BÁNH GẠO GIÒN VỊ TOM YUM

Thương hiệu My Choice Thái Lan

"My Choice Thái tự hào mang đến cho bạn những sản phẩm được đảm bảo chất lượng tốt nhất từ khắp Vương quốc Thái Lan. Nhiều quận, huyện và tỉnh thành của Thái Lan nổi tiếng về sản xuất các loại thực phẩm đặc sản".

Bánh gạo giòn My Choice Thái vị tom yam mang đến hương vị Tom Yum đích thực của bánh gạo giòn với kích cỡ hoàn hảo. Hương vị Tom Yam được thêm vào để tạo ra vị chua dịu và mùi gia vị. Chỉ loại gạo ngon nhất của Thái Lan mới được lựa chọn để đảm bảo hương vị ngon nhất trong từng miếng bánh.

INGREDIENTS ส่วนประกอบที่สำคัญ
Rice 65%, Palm Oil 12%, Sugar 10%, Iodized Salt 5%, Tom Yam Seasoning 5%, Sesame 2%, Kaffir Lime Leaf 1%, Anticaking Agent (INS 551), Flavour Enhancers (Disodium 5'-Ribonucleotide), Natural Colour (INS 160c(i)), Natural Identical Flavour.
ข้าว 65%, น้ำมันปาล์ม 12%, น้ำตาล 10%, เกลือไอโดรเสริมไอโอดีน 5%, ผงปรุงรสต้มยำ 5%, งา 2%, ใบมะกรูด 1%, สารป้องกันการจับเป็นก้อน (INS 551), ตัวกระตุ้นรสอาหาร(ไดโซเดียม 5'-ไรโบนิวคลีโอไทด์), สีธรรมชาติ (INS 160c(i)), แต่งกลิ่นเลียนธรรมชาติ

STORAGE วิธีการเก็บรักษา
Once opened, the product should be consumed immediately. Leftover portions can be stored in a air-tight container and keep in a cool and dry place.
เมื่อนำออกจากบรรจุภัณฑ์แล้วควรรับประทานทันที หากมีเหลือควรเก็บในภาชนะที่ปิดสนิทและเก็บรักษาไว้ในที่เย็นและแห้ง

Manufactured for: Central Food Retail Co.,Ltd.
ผลิตให้แก่: บริษัท เซ็นทรัล ฟู้ด รีเทล จำกัด
ผลิตโดย: บริษัท ลยาน เอ็นเอ็ม จำกัด
8/88 หมู่ 3 ตำบลคลองหนึ่ง อำเภอคลองหลวง จังหวัดปทุมธานี 12120

13-2-01957-6-0103

THÀNH PHẦN

Gạo 65%, Dầu cọ 12%, Đường 10%, Muối i-ốt 5%, Gia vị Tom Yum 5%, Vừng 2%, Lá chanh Kaffir 1%, Chất chống đông vón (INS 551), Chất điều vị (Dinatri 5'-Ribonucleotide), Phẩm màu tự nhiên (INS 160c(i)), Hương liệu giống tự nhiên.

BẢO QUẢN

Sau khi mở, sản phẩm nên được dùng ngay. Phần còn lại có thể được bảo quản trong hộp kín khí và bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Được sản xuất cho: Central Food Retail Co., Ltd.

13-2-01957-6-0103

INFORMATION FOR FOOD ALLERGY
ข้อมูลสำหรับผู้แพ้อาหาร:
Contains Soy, Sesame and Shrimp
มีถั่วเหลือง งา และกุ้ง

ข้อมูลโภชนาการ (NUTRITION INFORMATION)
หนึ่งหน่วยบริโภค: 1 ถุง (37 กรัม) (Serving size: 1 Pack (37g))
จำนวนหน่วยบริโภคต่อถุง: 1 (Serving (s) per container) : 1

คุณค่าทางโภชนาการต่อหนึ่งหน่วยบริโภค (Amount per serving) พลังงานทั้งหมด 190 กิโลแคลอรี (Total energy 190 kcal)	
	ร้อยละของปริมาณที่แนะนำต่อวัน* (Percent Thai RDI)
ไขมันทั้งหมด (Total fat) 10 ก. (g)	15%
โปรตีน (Protein) 2 ก. (g)	
คาร์โบไฮเดรตทั้งหมด (Total carbohydrate) 23 ก. (g)	8%
น้ำตาล (Sugar) 3 ก. (g)	
โซเดียม (Sodium) 440 มก. (mg)	22%

*ร้อยละของปริมาณสารอาหารที่แนะนำให้บริโภคต่อวันสำหรับคนไทยอายุตั้งแต่ 6 ปีขึ้นไป (Thai RDI) โดยคิดจากความต้องการพลังงานวันละ 2,000 กิโลแคลอรี (Percent Thai Recommended Daily Intakes for population over 6 years of age are based on a 2,000 kcal diet.)

THÔNG TIN DỊ ỨNG THỰC PHẨM

Chứa Đậu nành, Vừng và Tôm

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Kích cỡ khẩu phần: 1 Gói (37g)
Khẩu phần mỗi hộp: 1
Số lượng mỗi khẩu phần
Năng lượng 190 kcal

	% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày Thái Lan*
Chất béo 10g	15%
Protein 2g	
Carbohydrate 23g	8%
Đường 3g	
Natri 440mg	22%
Tỷ lệ phần trăm lượng tiêu thụ khuyến nghị hằng ngày của người Thái cho đối tượng trên 6 tuổi (Thai RDI) dựa trên nhu cầu năng lượng 2.000 kcal mỗi ngày)	

NGÀY SẢN XUẤT/ SỬ DỤNG TỐT NHẤT TRƯỚC NGÀY: XEM TRÊN BAO BÌ

Mã vạch

BẢN DỊCH

บริโภคแต่น้อยและออกกำลังกายเพื่อสุขภาพ SATISFACTION GUARANTEED รับประกันคุณภาพสินค้า or your money back! คืนเงิน MFG.DATE / BEST BEFORE DATE: SEE ON PACKAGING 8 853474 062096 PRODUCT OF THAILAND ผลิตในประเทศไทย น้ำหนักสุทธิ 37 กรัม NET WEIGHT 37g	8853474062096 **SẢN PHẨM CỦA THÁI LAN** **KHỐI LƯỢNG TỊNH 37 g**

BẢN DỊCH

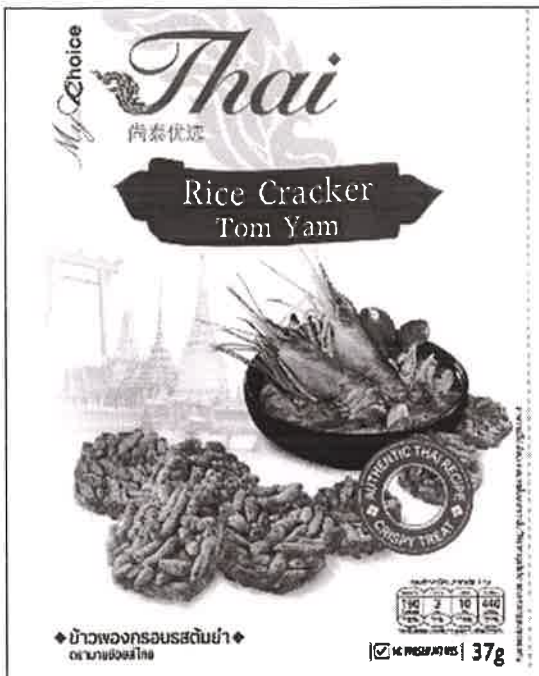

MY CHOICE
THÁI

Giá trị dinh dưỡng trên 1 gói

Năng lượng	Đường	Chất béo	Natri
190 kcal	3g	10g	440 mg
*10%	*5%	*15%	*22%

*Theo tỷ lệ phần trăm lượng tiêu thụ tối đa hàng ngày

MY CHOICE
THÁI

BÁNH GẠO
Tom Yum

KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN | **37 g**

Crispy Rice Cracker Tom Yam Flavour
My Choice Thai Brand
ข้าวพองกรอบรสต้มยำ ตราไมช้อยส์ไทย

"My Choice Thai proudly brings you the best Quality Assured products from throughout the Kingdom of Thailand. Many of the districts, sub districts and provinces of Thailand are famous for producing specialty foods."

My Choice Thai crispy rice cracker tom yam flavour brings an authentic Tom Yam palate of crispy rice crackers served in perfect bite sized treat. Hot flavour of Tom Yam are added to create a decadent sour taste and spice scent. Only the finest Thai rice is selected to ensure best taste in every bite.

INGREDIENTS ส่วนประกอบที่สำคัญ
Rice 65%, Palm Oil 12%, Sugar 10%, Iodized Salt 5%, Tom Yam Seasoning 5%, Sesame 2%, Kaffir Lime Leaf 1%, Anticaking Agent (INS 551), Flavour Enhancers (Disodium 5'-Ribonucleotide), Natural Colour (INS 160c(i)), Natural Identical Flavour.
ข้าว 65%, น้ำมันปาล์ม 12%, น้ำตาล 10%, เกลือบริโภคเสริมไอโอดีน 5%, ผงปรุงรสต้มยำ 5%, งา 2%, ใบมะกรูด 1%, สารป้องกันการจับเป็นก้อน (INS 551), วัตถุปรุงแต่งรสอาหาร(ไดโซดียม 5'-ไรโบนิวคลีโอไตด์), สีธรรมชาติ (INS 160c(i)), แต่งกลิ่นสีเทียมธรรมชาติ

STORAGE วิธีการเก็บรักษา
Once opened, the product should be consumed immediately. Leftover portions can be stored in a air-tight container and keep in a cool and dry place.
เมื่อเปิดของแล้วควรรับประทานทันที หากรับประทานเหลือให้เก็บกองกันในภาชนะปิดที่ป้องอากาศและเก็บรักษาไว้ในที่เย็นและแห้ง

Manufactured for: Central Food Retail Co.,Ltd.
ผลิตให้แก่: บริษัท เซ็นทรัล ฟู้ด รีเทล จำกัด
ผลิตโดย: บริษัท สยาม เอ็ม.ซี. จำกัด
8/88 หมู่ 3 ตำบลคลองหนึ่ง อำเภอคลองหลวง จังหวัดปทุมธานี 12120

13-2-01957-6-0103

BÁNH GẠO GIÒN VỊ TOM YUM

Thương hiệu My Choice Thái Lan

THÀNH PHẦN
Gạo 65%, Dầu cọ 12%, Đường 10%, Muối i-ốt 5%, Gia vị Tom Yum 5%, Vừng 2%, Lá chanh Kaffir 1%, Chất chống đông vón (INS 551), Chất điều vị (Dinatri 5'-Ribonucleotide), Phẩm màu tự nhiên (INS 160c(i)), Hương liệu giống tự nhiên.

BẢO QUẢN
Sau khi mở, sản phẩm nên được dùng ngay. Phần còn lại có thể được bảo quản trong hộp kín khí và bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Được sản xuất cho: Central Food Retail Co., Ltd.
Sản xuất bởi: Siam M.C. Co., Ltd
Địa chỉ: No. 8/88 Moo 3 Sub District Klong Nueng, District Klong Luang Pathum Thani 12120

13-2-01957-6-0103

INFORMATION FOR FOOD ALLERGY
ข้อมูลสำหรับผู้แพ้อาหาร:
Contains Soy, Sesame and Shrimp
มีถั่วเหลือง งา และกุ้ง

ข้อมูลโภชนาการ (NUTRITION INFORMATION)
หนึ่งหน่วยบริโภค: 1 ถุง (37 กรัม) (Serving size: 1 Pack (37g))
จำนวนหน่วยบริโภคต่อถุง: 1 (Serving (s) per container) : 1

คุณค่าทางโภชนาการต่อหนึ่งหน่วยบริโภค (Amount per serving) พลังงานทั้งหมด 190 กิโลแคลอรี (Total energy 190 kcal)	ร้อยละของปริมาณที่แนะนำต่อวัน* (Percent Thai RDI)
ไขมันทั้งหมด (Total fat) 10 ก. (g)	15%
โปรตีน (Protein) 2 ก. (g)	
คาร์โบไฮเดรตทั้งหมด (Total carbohydrate) 23 ก. (g)	8%
น้ำตาล (Sugar) 3 ก. (g)	
โซเดียม (Sodium) 440 มก. (mg)	22%

*ร้อยละของปริมาณสารอาหารที่แนะนำให้บริโภคต่อวันสำหรับคนอายุตั้งแต่ 6 ปีขึ้นไป (Thai RDI) โดยคิดจากพลังงานเฉลี่ยต่อวันเท่ากับ 2,000 กิโลแคลอรี (Percent Thai Recommended Daily Intakes for population over 6 years of age are based on a 2,000 kcal diet.)

THÔNG TIN DỊ ỨNG THỰC PHẨM
Chứa Đậu nành, Vừng và Tôm

THÔNG TIN DINH DƯỠNG
Kích cỡ khẩu phần: 1 Gói (37g)
Khẩu phần mỗi hộp: 1
Số lượng mỗi khẩu phần
Năng lượng 190 kcal

	% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày Thái Lan*
Chất béo 10g	15%
Protein 2g	
Carbohydrate 23g	8%
Đường 3g	
Natri 440mg	22%
Tỷ lệ phần trăm lượng tiêu thụ khuyến nghị hằng ngày của người Thái cho đối tượng trên 6 tuổi (Thai RDI) dựa trên nhu cầu năng lượng 2.000 kcal mỗi ngày)	

NGÀY SẢN XUẤT/ SỬ DỤNG TỐT NHẤT TRƯỚC NGÀY: XEM TRÊN BAO BÌ

Mã vạch

BẢN DỊCH

บริโภคแป้งและออกกำลังกายเพื่อสุขภาพ SATISFACTION GUARANTEED MFG.DATE / BEST BEFORE DATE: SEE ON PACKAGING 8 853474 062096 PRODUCT OF THAILAND น้ำหนักสุทธิ 37 กรัม NET WEIGHT 37g	8853474062096 **SẢN PHẨM CỦA THÁI LAN** **KHỐI LƯỢNG TỊNH 37 g**

Tôi, Đinh Thị Hòe, CMND số: 186820408 do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 29/05/2013; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng **Anh sang tiếng Việt**.

Người dịch

Đinh Thị Hòe

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 21 tháng 08 năm 2023 (Ngày hai mươi mốt tháng tám năm hai nghìn không trăm hai mươi ba)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tôi, - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

Vũ Thị Phượng

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Đinh Thị Hòe, CMND số: 186820408 do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 29/05/2013, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng **Anh sang tiếng Việt** .

- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đinh Thị Hòe;

- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;

- Văn bản công chứng này được lập thành 02 bản chính, mỗi bản gồm 03 tờ, 03 trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 7924 Quyển số: 01 /2023 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 69 - C.T.H.N
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

Vũ Thị Phượng

Tôi, Phan Thị Hiền , Căn cước công dân số: 044189002411 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/05/2019 ; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng **Thái Lan sang tiếng Việt**.

Người dịch

Phan Thị Hiền

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 21 tháng 08 năm 2023 (Ngày hai mươi một tháng tám năm hai nghìn không trăm hai mươi ba)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tôi, - Công chứng viên,trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

Vũ Thị Phượng

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Phan Thị Hiền , Căn cước công dân số: 044189002411 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/05/2019 ; là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng **Thái Lan sang tiếng Việt**.

- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Phan Thị Hiền ;

- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;

- Văn bản công chứng này được lập thành 02 bản chính, mỗi bản gồm 03 tờ, 03 trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 7925 Quyển số: 01 /2023 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ : 88 - C.T.H
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

Vũ Thị Phượng

My Choice

Thai

尚泰优选

Rice Cracker Tom Yam

คุณค่าทางโภชนาการต่อ 1 ถุง

พลังงาน	น้ำตาล	โซเดียม
190	3	10	440
*10%	*5%	*15%	*22%

*ร้อยละของปริมาณสูงสุดที่แนะนำต่อวัน

◆ข้าวพองกรอบรสต้มยำ◆
ตรามายช้อยส์ไทย

NO PRESERVATIVES | 37g

www.เว็บไซต์ผู้ผลิตสินค้าระบุในเครื่องหมายการค้า This product is for adult consumers only

Crispy Rice Cracker Tom Yam Flavour

My Choice Thai Brand

ข้าวพองกรอบรสต้มยำ ตรามายช้อยส์ไทย

"My Choice Thai proudly brings you the best Quality Assured products from throughout the Kingdom of Thailand. Many of the districts, sub districts and provinces of thailand are famous for producing speciality foods."

My Choice Thai crispy rice cracker tom yam flavour brings an authentic Tom Yam palate of crispy rice crackers served in perfect bite sized treat. Full flavour of Tom Yam are added to create a decadent sour taste and spice scent. Only the finest Thai rice is selected to ensure best taste in every bite.

INGREDIENTS ส่วนประกอบที่สำคัญ
Rice 65%, Palm Oil 12%, Sugar 10%, Iodized Salt 5%, Tom Yam Seasoning 5%, Sesame 2%, Kaffir Lime Leaf 1%, Anticaking Agent (INS 551), Flavour Enhancers (Disodium 5'-Ribonucleotide), Natural Colour (INS 160c(i)), Natural Identical Flavour.
ข้าว 65%, น้ำมันปาล์ม 12%, น้ำตาล 10%, เกลือบริโภคเสริมไอโอดีน 5%, ผงปรุงรสต้มยำ 5%, งา 2%, ใบมะกรูด 1%, สารป้องกันการจับเป็นก้อน (INS 551), วัตถุปรุงแต่งรสอาหาร(ไดโซเดียม 5'-ไรโบนิวคลีโอไตด์) สีธรรมชาติ (INS 160c(ii)), แต่งกลิ่นเลียนธรรมชาติ

INFORMATION FOR FOOD ALLERGY
ข้อมูลสำหรับผู้แพ้อาหาร:
Contains Soy, Sesame and Shrimp
มีถั่วเหลือง งา และกุ้ง

ข้อมูลโภชนาการ (NUTRITION INFORMATION)
หนึ่งหน่วยบริโภค 1 ถุง (37 กรัม) (Serving size: 1 Pack (37g))
จำนวนหน่วยบริโภคต่อถุง 1 (Serving (s) per container) : 1

สูตรสำหรับหนึ่งหน่วยบริโภค (Amount per serving) พลังงานทั้งหมด 190 กิโลแคลอรี (Total energy 190 kcal)	ร้อยละของปริมาณที่แนะนำต่อวัน* (Percent Thai RDI)
ไขมันทั้งหมด (Total fat) 10 กรัม (g)	15%
โปรตีน (Protein) 2 กรัม (g)	
คาร์โบไฮเดรตทั้งหมด (Total carbohydrate) 22 กรัม (g)	8%
น้ำตาล (Sugar) 3 กรัม (g)	
โซเดียม (Sodium) 440 มก (mg)	22%

*ร้อยละของปริมาณสารอาหารที่แนะนำให้บริโภคต่อวันสำหรับคนอายุตั้งแต่ 6 ปีขึ้นไป (Thai RDI) โดยคิดจากพลังงานวันละ 2,000 กิโลแคลอรี (Percent Thai Recommended Daily Intakes for population over 6 years of age are based on a 2,000 kcal die.)

STORAGE วิธีการเก็บรักษา
Once opened, the product should be consumed immediately. Leftover portions can be stored in an air-tight container and keep in a cool and dry place.
เมื่อถุงซองแล้วควรรับประทานทันที หากรับประทานแล้วไม่หมด ควรเก็บในภาชนะที่ปิดสนิทและเก็บรักษาไว้ในที่เย็นและแห้ง

Manufactured for: Central Food Retail Co.,Ltd.
ผลิตให้เฉพาะ: บริษัท เซ็นทรัล ฟูด รีเทล จำกัด
ผลิตโดย: บริษัท สยาม เอ็ม.ซี. จำกัด
8/88 หมู่ 3 ตำบลลาดหลวง อำเภอลาดหลวง
จังหวัดปทุมธานี 12120

13-2-01957-6-0103

บริโภคเต็มอิ่มและอดกำลังกายเพื่อสุขภาพ

SATISFACTION GUARANTEED or your money back! รับประกันคุณภาพสินค้า หากไม่พอใจยินดีคืนเงิน

For more information, ผลิตภัณฑ์ please call / โทร 0-3660-1000 or visit / หรือ www.tops.co.th

MFG.DATE / BEST BEFORE DATE: SEE ON PACKAGING
วัน เดือน ปี ที่ผลิต / ควรบริโภคก่อน: ดูที่บรรจุภัณฑ์

8 853474 062096

PRODUCT OF THAILAND ผลิตในประเทศไทย

น้ำหนักสุทธิ 37 กรัม
NET WEIGHT 37g

Ngày 11 tháng 05 năm 2023

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ E.B.

LÊ THỊ MINH TRANG
Giám Đốc Chất Lượng và Vệ Sinh ATTP Toàn Quốc

5

Trang/ *Page No*: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ *Ref. No*: 1X227E0022-6

1. **Tên khách hàng/** *Client's Name* : **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**
2. **Địa chỉ/** *Client's Address* : 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
3. **Ngày nhận mẫu/** *Date sample(s) received* : 26/04/2023
4. **Ngày phân tích mẫu/** *Date of Performance of Test* : 26/04/2023
5. **Ngày trả kết quả/** *Date of Issue* : 01/05/2023
6. **Thông tin mẫu/** *Name of Sample* : **BÁNH GẠO LARB THÁI - MY CHOICE**
7. **Mô tả mẫu/** *Sample Description* : Mẫu chứa trong bao bì kín (Mẫu do khách hàng cung cấp)
8. **Ghi chú/** *Note* :
9. **Bảng kết quả/** *Results Table* :

STT/ *No.*		Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result (s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*
1	LS	Aflatoxin B_1 (*) / Aflatoxin B_1 (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/kg	0.15	TS-KT-SK-38:2019 (Ref. TCVN 10638:2014)
2	LS	Aflatoxin (tổng B_1,B_2,G_1,G_2) (*) / Aflatoxin (sum of B_1,B_2,G_1,G_2) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/kg	0.15	TS-KT-SK-38:2019 (Ref. TCVN 10638:2014)
3	LS	Ochratoxin A (*) / Ochratoxin A (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/kg	0.3	TS-KT-SK-41:2018 (Ref. EUR 23657 EN – 2009)
4	LS	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	0.021	mg/kg	-	TS-KT-QP-02:2018
5	LS	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	0.016	mg/kg	-	TS-KT-QP-02:2018
6	LS	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	$6.0x10^1$	CFU/g	-	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
7	LS	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)
8	LS	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	MPN/g	0	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)
9	LS	Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	AOAC 975.55
10	LS	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
11	LS	Bacillus cereus (*) / Bacillus cereus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	AOAC 980.31
12	LS	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc / Total spores of yeasts and moulds	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	Ref. TCVN 8275-2 : 2010 (ISO 21527-2 : 2008)

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / *Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.*
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ *This report will not be reproducted except in full, without approval of TSL.*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Trang/ *Page No*: 2/2

Mã số/ *Ref. No*: 1X227E0002-6

STT/ *No.*	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result (s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*

Chú thích/ *Remarks*:

1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.

2.(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.

3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.

PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER

NGUYỄN THỊ CẨM TUYÊN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

HUỲNH TẤN CƯỜNG